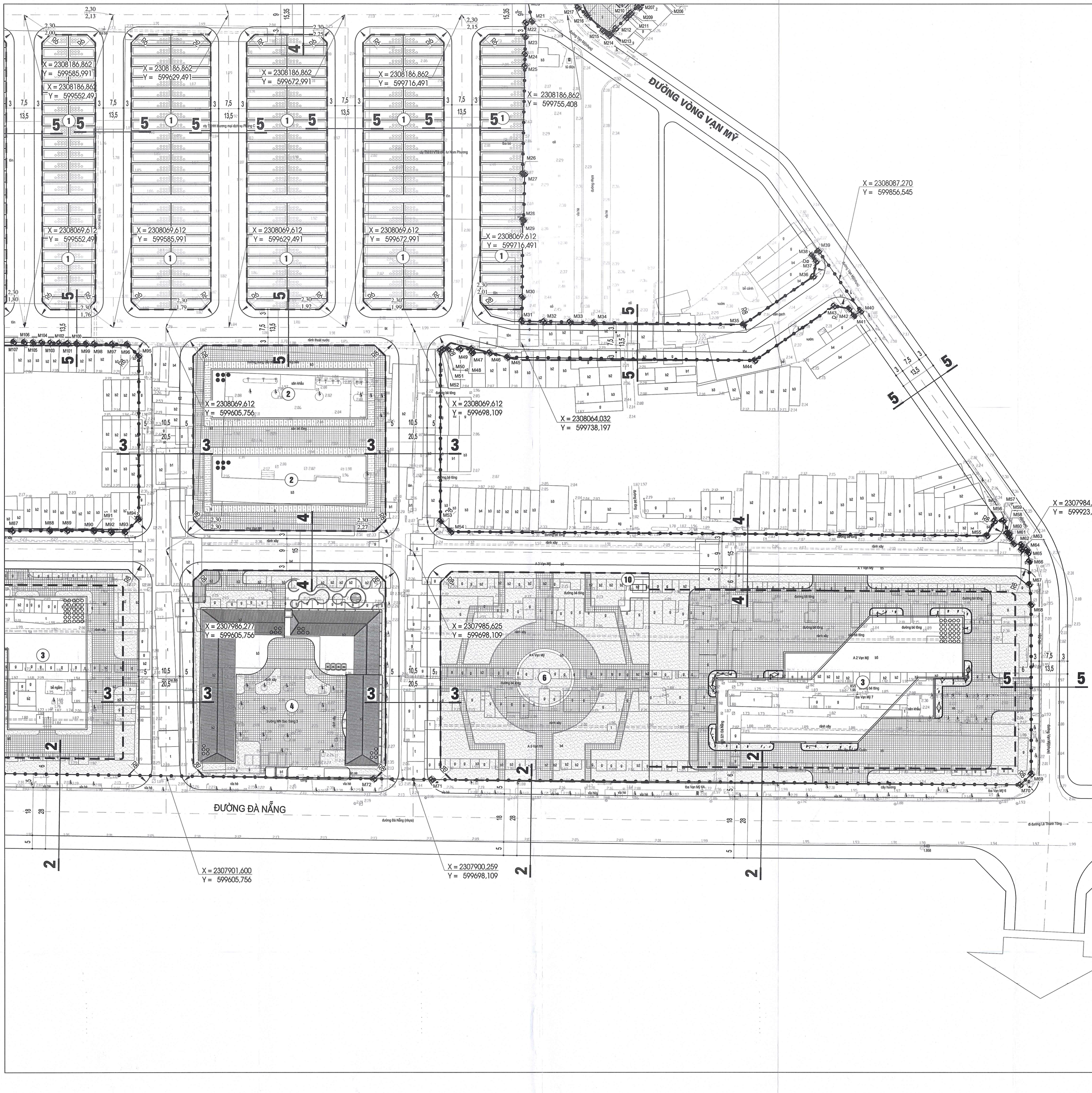


HOA GIÓ

B

TỶ LỆ XÍCH

0(M) 10 20 30 50(M)

KÝ HIỆU:

- RANH GIỚI KHU VỰC LẬP QUY HOẠCH
- SÂN GẠCH
- BỒN HOA, CÂY XANH, THẢM CỎ
- ĐƯỜNG GIAO THÔNG
- BÁN KÍNH
- CHỈ GIỚI ĐƯỜNG ĐỎ
- CHỈ GIỚI XÂY DỰNG
- TỌA ĐỘ TIM ĐƯỜNG (X = ... / Y = ...)
- CAO ĐỘ THIẾT KẾ (CAO ĐỘ LỤC ĐỊA) / CAO ĐỘ HIỆN TRẠNG (CAO ĐỘ LỤC ĐỊA)
- MỐC RANH GIỚI

CHÚ THÍCH:

1. NHÀ LIÊN KẾ (TÁI ĐỊNH CƯ)
2. NHÀ ĐỂ XE CAO TẦNG
3. TRUNG TÂM THƯƠNG MẠI
4. TRƯỜNG MẦM NON
5. CƠ QUAN, TRỤ SỞ
6. CÂY XANH, THẢM CỎ
7. BÃI ĐỖ XE
8. BỂ XỬ LÝ NƯỚC THẢI NGẦM
9. TRẠM Y TẾ
10. NHÀ VỆ SINH CÔNG CỘNG

SƠ ĐỒ GHÉP MẢNH:

	03
02	01

CƠ QUAN PHÊ DUYỆT:
ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG NGÔ QUYỀN
KÈM QUYẾT ĐỊNH SỐ: 2084 NGÀY 21 THÁNG 5 NĂM 2026
CHỦ TỊCH
Nguyễn Quốc Thái

CƠ QUAN THẨM ĐỊNH:
PHÒNG XÂY DỰNG VÀ MÔI TRƯỜNG PHƯỜNG NGÔ QUYỀN
KÈM THEO TỜ TRÌNH SỐ: 1460 NGÀY 12 THÁNG 5 NĂM 2026
TRƯỞNG PHÒNG
Nguyễn Hoàng Phương

CƠ QUAN TỔ CHỨC LẬP QUY HOẠCH:
BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG PHƯỜNG NGÔ QUYỀN
KÈM THEO TỜ TRÌNH SỐ: 72 NGÀY 11 THÁNG 6 NĂM 2026
GIÁM ĐỐC
Nguyễn Như Tiết

CÔNG TRÌNH - ĐỊA ĐIỂM:
ĐIỀU CHỈNH QUY HOẠCH CHI TIẾT 1/500 DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH HẠ TẦNG KỸ THUẬT TẠI KHU VỰC CÁC CHUNG CƯ CŨ VẠN MỸ VÀ 311 ĐÀ NẴNG
ĐỊA ĐIỂM: PHƯỜNG NGÔ QUYỀN - THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

TÊN BẢN VẼ:
BẢN ĐỒ QUY HOẠCH HỆ THỐNG CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG VÀ CHỈ GIỚI ĐƯỜNG ĐỎ, CHỈ GIỚI XÂY DỰNG

BẢN VẼ: QH-06	GHÉP: 3XA0	TỶ LỆ: 1/500	NGÀY: / /2026
THIẾT KẾ	KS. TRẦN MINH		
CHỦ TRÌ	KS. TRẦN MINH		
CHỦ NHIỆM	THS.KTS. LÊ TÙNG NAM		
TRƯỞNG PHÒNG	THS.KS. LƯƠNG TIẾN SƠN		
QL.KỸ THUẬT	THS.KTS. NGUYỄN HOÀNG PHƯƠNG		

VIỆN QUY HOẠCH
PHÓ VIỆN TRƯỞNG
Nguyễn Hoàng Phương

VIỆN QUY HOẠCH HẢI PHÒNG
PHÒNG KỸ THUẬT 2
ĐỊA CHỈ: 34 LÝ TỰ TRỌNG - HỒNG BÀNG - HẢI PHÒNG
TEL: 0225.3842885 - FAX: 0225.3810818

ĐI ĐƯỜNG LÊ THÁNH TÔNG

ĐI ĐƯỜNG LÊ LAI

ĐI KHU DÂN CƯ

ĐI ĐƯỜNG
ĐIỆN BIÊN PHỦ

ĐI ĐẠI LỘ 13-5

ĐƯỜNG ĐÀ NẴNG

ĐI ĐẠI LỘ 13-5

Kênh Đông Bắc

X = 2308186,862
Y = 599518,991

X = 2308069,612
Y = 599518,991

X = 2307987,103
Y = 599488,899

X = 2307962,981
Y = 599272,297

X = 2307954,538
Y = 599272,093

X = 2307905,763
Y = 599270,916

X = 2307943,006
Y = 599387,170

X = 2307904,420
Y = 599386,723

HOA GIÓ

B

TỶ LỆ XÍCH

0(M) 10 30 50(M)

KÝ HIỆU:

- RANH GIỚI KHU VỰC LẬP QUY HOẠCH
- SÂN GẠCH
- BỒN HOA, CÂY XANH, THẢM CỎ
- ĐƯỜNG GIAO THÔNG
- BÁN KÍNH
- CHỈ GIỚI ĐƯỜNG ĐỎ
- CHỈ GIỚI XÂY DỰNG
- TỌA ĐỘ TIM ĐƯỜNG
- CAO ĐỘ THIẾT KẾ (CAO ĐỘ LỤC ĐỊA)
  CAO ĐỘ HIỆN TRẠNG (CAO ĐỘ LỤC ĐỊA)
- MỐC RANH GIỚI

SƠ ĐỒ GHÉP MẢNH:

03	
02	01

CÔNG TRÌNH - ĐỊA ĐIỂM:
ĐIỀU CHỈNH QUY HOẠCH CHI TIẾT 1/500 DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH HẠ TẦNG KỸ THUẬT TẠI KHU VỰC CÁC CHUNG CƯ CŨ VẠN MỸ VÀ 311 ĐÀ NẴNG
ĐỊA ĐIỂM: PHƯỜNG NGÔ QUYỀN - THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

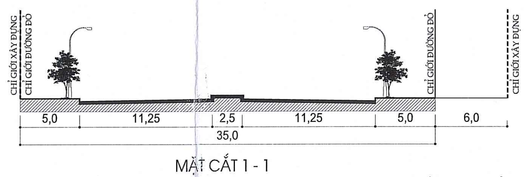
TÊN BẢN VẼ:
BẢN ĐỒ QUY HOẠCH HỆ THỐNG CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG VÀ CHỈ GIỚI ĐƯỜNG ĐỎ, CHỈ GIỚI XÂY DỰNG

BẢN VẼ: QH-06	GHÉP: 3XA0	TỶ LỆ: 1/500	NGÀY: / /2026

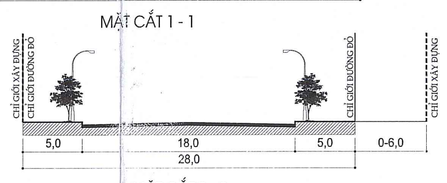
VIỆN QUY HOẠCH HẢI PHÒNG
PHÒNG KỸ THUẬT 2
ĐỊA CHỈ: 34 LÝ TỰ TRỌNG - HỒNG BÀNG - HẢI PHÒNG
TEL: 0225.3842885 - FAX: 0225.3810818

BẢNG TỌA ĐỘ RANH GIỚI QUY HOẠCH

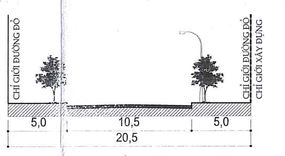
STT	TÊN MỐC	TỌA ĐỘ X=	TỌA ĐỘ Y=	STT	TÊN MỐC	TỌA ĐỘ X=	TỌA ĐỘ Y=	STT	TÊN MỐC	TỌA ĐỘ X=	TỌA ĐỘ Y=
1	M1	2308187,714	599451,889	74	M74	2307903,344	599487,864	147	M147	2307959,445	599362,377
2	M2	2308187,567	599466,395	75	M75	2307979,604	599488,696	148	M148	2307959,384	599365,780
3	M3	2308187,448	599500,514	76	M76	2307992,995	599489,058	149	M149	2307959,345	599369,441
4	M4	2308190,389	599500,525	77	M77	2307993,050	599493,221	150	M150	2307958,230	599390,929
5	M5	2308190,198	599512,511	78	M78	2307993,148	599496,410	151	M151	2307954,186	599394,800
6	M6	2308192,371	599522,240	79	M79	2307993,283	599499,495	152	M152	2307908,332	599394,268
7	M7	2308195,446	599536,231	80	M80	2307993,315	599508,477	153	M153	2307904,286	599398,222
8	M8	2308195,105	599562,866	81	M81	2307993,337	599514,520	154	M154	2307903,855	599398,218
9	M9	2308194,848	599593,844	82	M82	2307993,370	599523,366	155	M155	2307903,886	599394,512
10	M10	2308194,707	599613,257	83	M83	2307993,391	599529,202	156	M156	2307904,138	599389,442
11	M11	2308220,744	599613,448	84	M84	2307993,403	599532,582	157	M157	2307904,341	599367,953
12	M12	2308219,691	599681,975	85	M85	2307993,415	599535,691	158	M158	2307904,287	599364,722
13	M13	2308219,526	599691,472	86	M86	2307993,433	599540,875	159	M159	2307904,644	599347,162
14	M14	2308219,230	599714,714	87	M87	2307993,459	599547,885	160	M160	2307904,523	599338,940
15	M15	2308219,188	599717,964	88	M88	2307993,510	599561,954	161	M161	2307904,701	599327,769
16	M16	2308219,167	599719,663	89	M89	2307993,534	599568,511	162	M162	2307904,705	599327,485
17	M17	2308199,878	599719,386	90	M90	2307993,571	599578,630	163	M163	2307905,118	599297,499
18	M18	2308199,130	599736,308	91	M91	2307993,402	599578,631	164	M164	2307905,061	599295,650
19	M19	2308198,776	599740,631	92	M92	2307992,926	599585,093	165	M165	2307905,503	599269,030
20	M20	2308192,762	599740,631	93	M93	2307992,945	599590,319	166	M166	2307905,441	599263,970
21	M21	2308184,384	599742,329	94	M94	2307957,850	599595,506	167	M167	2307905,572	599247,666
22	M22	2308183,812	599740,000	95	M95	2308058,862	599595,506	168	M168	2307905,880	599235,593
23	M23	2308178,609	599739,825	96	M96	2308063,204	599591,164	169	M169	2307905,874	599232,996
24	M24	2308172,096	599739,692	97	M97	2308063,302	599585,590	170	M170	2307905,967	599209,277
25	M25	2308167,479	599739,593	98	M98	2308063,391	599573,841	171	M171	2307905,989	599203,596
26	M26	2308127,154	599738,732	99	M99	2308063,482	599575,738	172	M172	2307906,544	599203,598
27	M27	2308127,195	599739,525	100	M100	2308063,548	599572,364	173	M173	2307909,471	599206,632
28	M28	2308109,951	599739,188	101	M101	2308063,621	599568,939	174	M174	2307944,052	599207,466
29	M29	2308109,955	599738,794	102	M102	2308063,664	599565,603	175	M175	2307944,051	599206,384
30	M30	2308080,983	599738,671	103	M103	2308063,789	599562,321	176	M176	2307953,502	599206,408
31	M31	2308071,956	599738,501	104	M104	2308063,853	599559,010	177	M177	2307961,160	599206,570
32	M32	2308071,840	599746,892	105	M105	2308063,929	599555,732	178	M178	2307961,138	599207,849
33	M33	2308071,586	599756,377	106	M106	2308064,068	599552,416	179	M179	2308192,043	599758,552
34	M34	2308071,447	599765,330	107	M107	2308064,155	599548,443	180	M180	2308196,262	599756,541
35	M35	2308070,751	599820,875	108	M108	2308063,958	599541,246	181	M181	2308198,972	599759,241
36	M36	2308088,829	599846,947	109	M109	2308063,890	599535,171	182	M182	2308206,188	599765,983
37	M37	2308094,395	599847,955	110	M110	2308063,794	599527,091	183	M183	2308210,590	599770,063
38	M38	2308096,936	599846,190	111	M111	2308063,725	599521,156	184	M184	2308212,572	599772,431
39	M39	2308098,645	599848,656	112	M112	2308063,304	599512,760	185	M185	2308221,572	599780,631
40	M40	2308075,754	599864,557	113	M113	2308063,291	599512,429	186	M186	2308222,917	599781,936
41	M41	2308074,085	599862,037	114	M114	2308063,276	599511,190	187	M187	2308224,313	599783,305
42	M42	2308076,727	599860,205	115	M115	2308062,865	599511,186	188	M188	2308224,984	599784,131
43	M43	2308077,734	599854,639	116	M116	2308062,862	599476,541	189	M189	2308216,487	599793,546
44	M44	2308057,198	599825,021	117	M117	2308062,862	599473,086	190	M190	2308220,072	599797,131
45	M45	2308058,348	599733,197	118	M118	2308076,362	599474,056	191	M191	2308219,862	599797,431
46	M46	2308060,018	599726,870	119	M119	2308076,362	599483,515	192	M192	2308218,262	599798,841
47	M47	2308060,003	599720,147	120	M120	2308076,739	599484,917	193	M193	2308215,762	599796,241
48	M48	2308061,528	599720,139	121	M121	2308077,543	599511,456	194	M194	2308214,891	599797,105
49	M49	2308061,505	599715,790	122	M122	2308086,263	599510,525	195	M195	2308211,896	599799,928
50	M50	2308061,481	599711,177	123	M123	2308095,004	599509,871	196	M196	2308211,988	599800,019
51	M51	2308061,471	599709,311	124	M124	2308112,490	599508,564	197	M197	2308211,023	599800,934
52	M52	2308060,733	599708,359	125	M125	2308148,182	599505,792	198	M198	2308210,261	599801,644
53	M53	2307997,053	599708,359	126	M126	2308150,662	599504,373	199	M199	2308209,160	599802,365
54	M54	2307993,025	599712,359	127	M127	2308152,318	599478,967	200	M200	2308206,958	599800,102
55	M55	2307991,620	599911,264	128	M128	2308152,657	599470,182	201	M201	2308205,151	599798,101
56	M56	2307997,115	599914,156	129	M129	2308152,870	599451,298	202	M202	2308202,868	599795,754
57	M57	2307997,283	599917,426	130	M130	2308168,542	599451,741	203	M203	2308200,756	599793,584
58	M58	2307992,477	599919,606	131	M131	2308168,571	599451,093	204	M204	2308198,709	599791,480
59	M59	2307992,413	599918,666	132	M132	2307964,103	599207,899	205	M205	2308196,063	599788,761
60	M60	2307990,809	599919,778	133	M133	2307964,081	599209,186	206	M206	2308194,805	599787,468
61	M61	2307988,570	599921,264	134	M134	2307964,612	599210,963	207	M207	2308189,551	599782,213
62	M62	2307988,263	599924,189	135	M135	2307964,104	599232,023	208	M208	2308190,167	599781,597
63	M63	2307986,310	599924,171	136	M136	2307964,362	599232,040	209	M209	2308187,550	599779,126
64	M64	2307986,291	599926,207	137	M137	2307964,319	599238,667	210	M210	2308186,752	599778,297
65	M65	2307985,117	599926,682	138	M138	2307964,243	599243,158	211	M211	2308185,684	599777,268
66	M66	2307981,946	599927,117	139	M139	2307963,835	599243,151	212	M212	2308181,700	599773,429
67	M67	2307973,341	599927,101	140	M140	2307963,361	599262,804	213	M213	2308179,649	599771,506
68	M68	2307965,753	599927,772	141	M141	2307962,846	599270,182	214	M214	2308179,037	599770,940
69	M69	2307902,202	599927,772	142	M142	2307962,774	599274,492	215	M215	2308180,727	599768,640
70	M70	2307898,224	599923,772	143	M143	2307962,714	599278,078	216	M216	2308186,672	599762,741
71	M71	2307900,157	599705,078	144	M144	2307959,633	599351,841	217	M217	2308189,572	599759,431
72	M72	2307900,473	599683,577	145	M145	2307959,571	599355,336				
73	M73	2307903,046	599505,949	146	M146	2307959,506	599358,962				



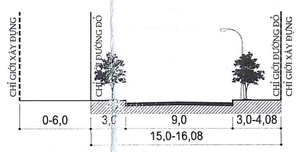
MẶT CẮT 1 - 1



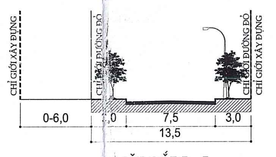
MẶT CẮT 2 - 2



MẶT CẮT 3 - 3

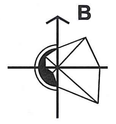


MẶT CẮT 4 - 4



MẶT CẮT 5 - 5

HOA GIÓ

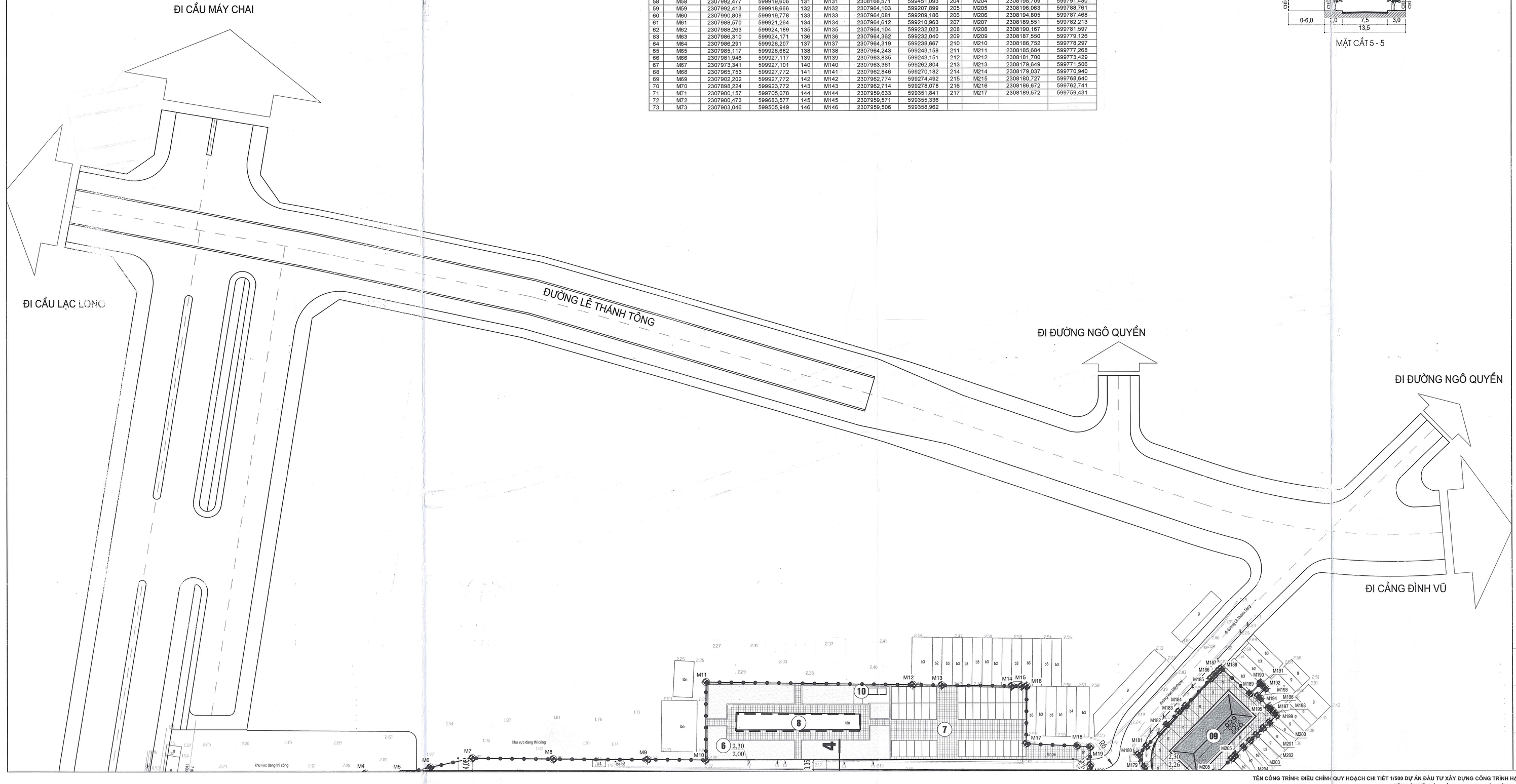


TỶ LỆ XÍCH

0(M) 10 20 30 50(M)

KÝ HIỆU:

- RANH GIỚI KHU VỰC LẬP QUY HOẠCH
- SÂN GẠCH
- BỒN HOA, CÂY XANH, THẢM CỎ
- ĐƯỜNG GIAO THÔNG
- BÁN KÍNH
- CHỈ GIỚI ĐƯỜNG ĐỎ
- CHỈ GIỚI XÂY DỰNG
- TỌA ĐỘ TIM ĐƯỜNG (X = ..., Y = ...)
- CAO ĐỘ THIẾT KẾ (CAO ĐỘ LỤC ĐỊA) / CAO ĐỘ HIỆN TRẠNG (CAO ĐỘ LỤC ĐỊA)
- MỐC RANH GIỚI



SƠ ĐỒ GHÉP MẢNH:

03	
02	01

CÔNG TRÌNH - ĐỊA ĐIỂM:

ĐIỀU CHỈNH QUY HOẠCH CHI TIẾT 1/500 DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH HẠ TẦNG KỸ THUẬT TẠI KHU VỰC CÁC CHUNG CƯ CỦ VẠN MỸ VÀ 311 ĐÀ NẴNG

ĐỊA ĐIỂM: PHƯỜNG NGÔ QUYỀN - THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

TÊN BẢN VẼ:

BẢN ĐỒ QUY HOẠCH HỆ THỐNG CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG VÀ CHỈ GIỚI ĐƯỜNG ĐỎ, CHỈ GIỚI XÂY DỰNG

BẢN VẼ: QH-06	GHÉP: 3XA0	TỶ LỆ: 1/500	NGÀY: / /2026

VIỆN QUY HOẠCH HẢI PHÒNG
PHÒNG KỸ THUẬT 2
ĐỊA CHỈ: 34 LÝ TỰ TRỌNG - HỒNG BÀNG - HẢI PHÒNG
TEL: 0225.3842885 - FAX: 0225.3810818